

Những lưu ý khi kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng năm 2024

11:36 02/10/2024

Khi kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng năm 2024, cần phải lưu ý những nội dung cụ thể tại bài viết này nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành...

1. Quy định về kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng năm 2024

Theo khoản 7 Điều 3 Nghị định 10/2020/NĐ-CP thì kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng không theo tuyến cố định là kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô được thực hiện theo hợp đồng vận chuyển hành khách bằng văn bản giấy hoặc điện tử (sau đây gọi là hợp đồng vận chuyển hoặc hợp đồng điện tử) giữa đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng với người thuê vận tải có nhu cầu thuê cả chuyến xe (bao gồm cả thuê người lái xe).



Tải về

Bộ luật Lao động và văn bản còn hiệu lực (Áp dụng năm 2024)



Tải về

Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn [cập nhật ngày 29/08/2024]



Tải về

Hệ thống biểu mẫu về pháp luật doanh nghiệp (cập nhật mới)



Tải về

[TIỆN ÍCH] Tra cứu Công việc pháp lý trang PHÁP LUẬT DOANH NGHIỆP



Những lưu ý khi kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng năm 2024 (Ảnh minh họa – Nguồn từ Internet)

2. Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng

Căn cứ khoản 1 Điều 7 Nghị định 10/2020/NĐ-CP xe ô tô kinh doanh vận tải phải đảm bảo những nội dung sau đây:

- Phải có phù hiệu “XE HỢP ĐỒNG” và được dán cố định phía bên phải mặt trong kính trước của xe; phải được niêm yết các thông tin khác trên xe.
- Phải được niêm yết (dán cố định) cụm từ “XE HỢP ĐỒNG” làm bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính phía sau xe; với kích thước tối thiểu của cụm từ “XE HỢP ĐỒNG” là 06 x 20 cm.
- Thực hiện quy định về trường hợp xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có trên 70% tổng thời gian hoạt động trong một tháng tại địa phương nào thì phải thực hiện cấp phù hiệu địa phương đó; việc xác định tổng thời gian hoạt động được thực hiện thông qua dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe.

Lưu ý:

- Hợp đồng vận chuyển phải được đàm phán và ký kết trước khi thực hiện vận chuyển giữa đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng với người thuê vận tải có nhu cầu thuê cả chuyến xe (bao gồm cả thuê người lái xe).

- Ngoài hoạt động cấp cứu người, phục vụ các nhiệm vụ khẩn cấp như thiên tai, địch họa theo yêu cầu của lực lượng chức năng, xe ô tô vận chuyển hành khách theo hợp đồng không được đón, trả khách ngoài các địa điểm ghi trong hợp đồng.

- Sở Giao thông vận tải thông báo danh sách các xe được cấp phù hiệu xe hợp đồng đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đơn vị kinh doanh vận tải đặt trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh để phối hợp quản lý.

(theo khoản 2, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 Nghị định 10/2020/NĐ-CP).

- Theo điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định 10/2020/NĐ-CP thì xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có niên hạn sử dụng như sau: Không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly từ 300 ki-lô-mét trở xuống. Riêng xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) sử dụng hợp đồng điện tử có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất).

3. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng

(i) Theo khoản 3 đến khoản 6 Điều 7 Nghị định 10/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 2 Nghị định 41/2024/NĐ-CP), đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng cần chú ý những nội dung sau:

- Chỉ được ký hợp đồng vận chuyển với người thuê vận tải có nhu cầu thuê cả chuyến xe (bao gồm cả thuê người lái xe); chỉ được đón, trả khách theo đúng địa điểm trong hợp đồng vận chuyển đã ký kết.

- Không được gom khách, đón khách ngoài danh sách đính kèm theo hợp đồng đã ký do đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp; không được xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe, không được bán vé hoặc thu tiền đối với từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức; không được ấn định hành trình, lịch trình cố định để phục vụ cho nhiều hành khách hoặc nhiều người thuê vận tải khác nhau.

- Không được đón, trả khách thường xuyên lặp đi lặp lại hàng ngày tại trụ sở chính, trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc tại một địa điểm cố định khác do đơn vị kinh doanh vận tải thuê, hợp tác kinh doanh.

(ii) Khi vận chuyển hành khách, ngoài các giấy tờ phải mang theo theo quy định của Luật giao thông đường bộ, lái xe còn phải thực hiện các quy định sau:

- + Mang theo hợp đồng vận chuyển bằng văn bản giấy của đơn vị kinh doanh vận tải đã ký kết (trừ trường hợp quy định tại gạch đầu dòng thứ ba khoản này).
 - + Mang theo danh sách hành khách có dấu xác nhận của đơn vị kinh doanh vận tải (trừ trường hợp quy định tại gạch đầu dòng thứ ba khoản này).
 - + Trường hợp sử dụng hợp đồng điện tử, lái xe phải có thiết bị để truy cập được nội dung của hợp đồng điện tử và danh sách hành khách kèm theo do đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp.
 - + Lái xe không phải áp dụng quy định tại ba gạch đầu dòng nêu trên khoản này trong trường hợp thực hiện hợp đồng vận chuyển phục vụ đám tang, đám cưới.
- (iii) Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng lưu trữ hợp đồng vận chuyển kèm theo danh sách hành khách tối thiểu 03 năm.
- (iv) Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, lái xe vận chuyển học sinh, sinh viên, cán bộ công nhân viên đi học, đi làm việc.
- + Trước khi thực hiện hợp đồng, đơn vị kinh doanh vận tải phải thực hiện việc thông báo một lần các nội dung tối thiểu của hợp đồng theo quy định tại khoản 2 (trừ điểm e, điểm g) Điều 15 Nghị định 10/2020/NĐ-CP; phải thông báo lại khi có sự thay đổi về hành trình, thời gian vận chuyển hoặc các điểm dừng đỗ, đón trả khách.
 - + Vận chuyển đúng đối tượng (học sinh, sinh viên, cán bộ công nhân viên đi học, đi làm việc) và không phải thực hiện các nội dung được quy định tại gạch đầu dòng thứ ba khoản (i), gạch đầu dòng thứ hai, thứ ba khoản (ii) và khoản (iii) Mục này.

T. Hương (Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/>)